|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2022/NQ-HĐND | *Bắc Kạn, ngày tháng năm 2022* |

**(DỰ THẢO)**

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định nội dung chi và mức chi đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

**KHÓA X, KỲ HỌP THÁNG 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số*[*163/2016/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-163-2016-nd-cp-huong-dan-luat-ngan-sach-nha-nuoc-335331.aspx)*ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số…./TTr-UBND ngày…tháng….năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định nội dung chi và mức chi đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra số……./BC-HĐND ngày…..…tháng 12 năm 2022 của Ban ….…….. Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết nàyQuy định nội dung chi và mức chi đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn *(có Quy định kèm theo)*.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa X, kỳ họp thường lệ cuối năm thông qua ngày …tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày …tháng 12 năm 2022./.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - VPQH, VPCP, VPCTN;  - Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);  - Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục &Đào tạo;  - Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);  - TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành tỉnh;  - TT Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;  - Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;  - Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;  - Phòng Công tác HĐND;  - Lưu: VT, ... | | **CHỦ TỊCH** | |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC KẠN** | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |

**QUY ĐỊNH**

**Nội dung chi và mức chi đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số…./2022/NQ-HĐND ngày…tháng…năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định nội dung chi và mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, những người không hưởng lương nhưng hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (ngoài đối tượng là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố) được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (không bao gồm việc đào tạo bồi dưỡng tại các cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học).

Trường hợp việc đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, những người không hưởng lương nhưng hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (ngoài đối tượng là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố) thực hiện theo Đề án/Dự án của cấp có thẩm quyền và Đề án/Dự án có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Đề án/Dự án đó.

2. Đối tượng áp dụng:

- Những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, những người không hưởng lương nhưng hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (ngoài đối tượng là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố) được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng (sau đây gọi chung là những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước);

- Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng;

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 2. Nội dung, mức chi**

Căn cứ tình hình thực tế và kinh phí được cấp có thẩm quyền phân bổ hàng năm, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng quyết định các nội dung chi, mức chi cụ thể cho phù hợp với quy định tại Điều này; đồng thời, phải bảo đảm bố trí kinh phí để thực hiện theo đúng nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền giao và trong phạm vi dự toán được phân bổ, cụ thể như sau:

1. Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên (bao gồm cả thù lao soạn giáo án bài giảng) trên cơ sở thỏa thuận theo hình thức hợp đồng công việc phù hợp với chất lượng, trình độ của giảng viên, báo cáo viên trong phạm vi dự toán được giao (một buổi giảng được tính bằng 5 tiết học)

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo.

2. Chi nước uống phục vụ lớp đào tạo, bồi dưỡng: 2.000 đồng/người/ngày.

3. Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên

Tuỳ theo địa điểm, thời gian tổ chức lớp học, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng quyết định chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên không vượt quá mức chi được quy định tại Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức hội, đơn vị lực lượng vũ trang có sử dụng ngân sách tỉnh Bắc Kạn (viết tắt là Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

4. Chi phí tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên

Trường hợp cơ quan, đơn vị không bố trí được phương tiện, không có điều kiện bố trí chỗ nghỉ cho giảng viên mà phải đi thuê thì thực hiện chi không vượt quá mức chi được quy định tại Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung, chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết); Chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong những ngày đi học tập trung tại cơ sở bồi dưỡng (trong trường hợp cơ sở bồi dưỡng và đơn vị tổ chức bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ); Chi hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế.

Mức chi cho các nội dung tại Khoản này không vượt quá mức chi theo Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

6. Chi biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng mới; chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, tài liệu bồi dưỡng

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, các cơ quan, đơn vị chủ trì biên soạn chương trình, giáo trình quyết định mức chi cho phù hợp với từng chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong phạm vi kinh phí được cấp có thẩm quyền giao.

7. Các nội dung chi: Chi dịch thuật; Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi; Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc; Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học; Chi trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế; Chi hoạt động quản lý trực tiếp các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp đào tạo, bồi dưỡng; Chi văn phòng phẩm, các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo.

**Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp giao cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

Đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức bằng nguồn kinh phí do các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp, tài trợ, thì khuyến khích vận dụng nội dung chi và mức chi quy định tại Nghị quyết này nhằm đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Trường hợp cần có mức chi cao hơn thì cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng quyết định phù hợp khả năng nguồn kinh phí của đơn vị.

Khi các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế./.